

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 13
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 150/2026/HS-ST
Ngày: 17-7-2026.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 13 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Duy.

- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Hà.

2. Bà Nguyễn Thị Trà Giang.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Hoàn – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 13 – Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 13 – Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Trần Minh Quế – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 7 năm 2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 13 – Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 148/2026/TLST-HS ngày 26 tháng 6 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 147/2026/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 7 năm 2026, đối với bị cáo:

Phùng Văn D, sinh năm 1990 tại Thành phố Hồ Chí Minh; CCCD số 077090011538, cấp ngày 21/9/2022; nơi cư trú: Ấp A, xã L, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 00/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; có cha là Phùng Văn S và mẹ là Nguyễn Thị X; có vợ là Trần Thị Xuân G, sinh năm 1993 (đã ly hôn); bị cáo là con thứ 03 trong gia đình có 04 người con; tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 09/8/2024, bị Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (Nay là Tòa án nhân dân khu vực 13 – Thành phố Hồ Chí Minh) áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 14 tháng. Chấp hành xong ngày 01/9/2025.

Phùng Văn D thuộc đối tượng quản lý sau cai nghiện tại nơi cư trú theo Quyết định số 3031/QĐ-UBND ngày 05/12/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã L, Thành phố Hồ Chí Minh từ ngày 05/12/2025 đến ngày 05/12/2027.

Nhân thân:

- Ngày 10/12/2010, bị Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (Nay là Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh) xử phạt 06 năm tù về tội “Cướp tài sản” tại

Bản án số 130/2010/HS-ST ngày 10/12/2010; chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/8/2013 (được đặc xá).

- Ngày 25/5/2018, bị Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (Nay là Tòa án nhân dân khu vực 13 – Thành phố Hồ Chí Minh) áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 22 tháng. Chấp hành xong ngày 21/8/2020.

Bị cáo bị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc từ ngày 08/12/2025, đến ngày 14/4/2026 bị bắt tạm giam đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam Hồ Tràm thuộc Trại tạm giam số 1 Công an Thành phố H.

“Có mặt tại phiên tòa”

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phùng Văn D là đối tượng quản lý sau cai nghiện tại địa phương theo Quyết định số 3031/QĐ-UBND ngày 05/12/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã L, Thành phố Hồ Chí Minh từ ngày 05/12/2025 đến ngày 05/12/2027. Vào khoảng 10 giờ 15 phút ngày 05/12/2025, D được tổng đạt Quyết định quản lý sau cai nghiện.

Khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, Phùng Văn D đi đến bãi đất trống trong khu vực Ô cấp thuộc ấp A, xã L, Thành phố Hồ Chí Minh để sử dụng ma túy. Tại đây, D cho H và nước suối vào ống kim tiêm, lắc đều đến khi ma túy tan hết thì tiêm vào tĩnh mạch trên bàn tay trái. Sau khi sử dụng ma túy xong D vứt bỏ ống kim tiêm và đi về. Đến khoảng 10 giờ ngày 08/12/2025, Công an xã L kiểm tra chất ma túy đối với D (thử nước tiểu), kết quả D dương tính với chất ma túy loại Heroin.

Tại Cơ quan điều tra D khai nhận, khoảng 07 giờ 30 phút ngày 30/11/2025, D gặp người đàn ông tên T (chưa rõ nhân thân lai lịch), hỏi mua của T 300.000 đồng ma túy H về sử dụng. Sau khi mua được ma túy, D chia ra sử dụng 03 lần vào khoảng 10 giờ 30 phút ngày 01/12/2025; 11 giờ 30 phút ngày 03/12/2025 và 11 giờ 30 phút ngày 05/12/2025.

Tại kết luận giám định số 11798/KL-KTHS ngày 17/12/2025 của Phòng K Công an Thành phố H kết luận: Mẫu nước tiểu của Phùng Văn D (ký hiệu mẫu chất là A1) gửi giám định có chứa thành phần chất ma túy, loại Methamphetamine và M.

Bản Cáo trạng số 65/CT-VKSHCM-KV ngày 26 tháng 6 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 13 – Thành phố Hồ Chí Minh truy tố Phùng Văn D tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng đã truy tố bị cáo, đồng thời đã phân tích hành vi phạm tội, hậu quả xảy ra cũng như đặc điểm nhân thân của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Phùng Văn D phạm tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 256a; Điều 38, Điều 50 và điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt Phùng Văn D mức án từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Đối với người đàn ông tên T bán ma túy cho D, hiện chưa rõ nhân thân lai lịch. Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục điều tra, làm rõ để xử lý sau theo quy định.

Bị cáo đồng ý với Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát và luận tội của Kiểm sát viên, bị cáo không có ý kiến trình bày bào chữa, tranh luận tại phiên tòa.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo sử dụng ma túy là sai trái, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo được sớm trở về với gia đình, phụ giúp cha mẹ già.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, có căn cứ kể luận:

Sau khi nhận quyết định sau cai nghiện lúc 10 giờ 15 phút ngày 05/12/2025. Khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, Phùng Văn D có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy loại Heroin tại khu vực Ô cấp thuộc ấp A, xã L, Thành phố Hồ Chí Minh. Kết quả giám định mẫu nước tiểu của Phùng Văn D có chứa thành phần ma túy loại Methamphetamine và M.

Điều 256a Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025 quy định:

“1. Người nào sử dụng trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 03 năm:

a)

b) Đang trong thời hạn quản lý sau cai nghiện ma túy theo quy định của Luật Phòng, chống ma túy;”

Phùng Văn D là người đang bị quản lý sau cai nghiện tại địa phương theo Quyết định số 3031/QĐ-UBND ngày 05/12/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã L, Thành phố Hồ Chí Minh từ ngày 05/12/2025 đến ngày 05/12/2027. Nhưng trong thời gian quản lý sau cai nghiện, Phùng Văn D có hành vi sử dụng trái phép chất

ma túy nên đã phạm tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025.

[3]. Viện kiểm sát nhân dân khu vực 13 – Thành phố Hồ Chí Minh truy tố Phùng Văn D tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025 là phù hợp.

[4]. Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền của nhà nước về quản lý chất ma túy và các chất gây nghiện khác; bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng vì coi thường pháp luật nên cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo là người có nhân thân xấu, đã từng bị đưa đi cải tạo giáo dục do phạm tội và đã nhiều lần bị đưa đi cai nghiện ma túy bắt buộc, nhưng nay lại tiếp tục phạm tội. Vì vậy, cần áp dụng hình phạt tù nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự và xác định bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[5]. Về trừ thời gian đã chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc vào thời gian chấp hành hình phạt tù.

Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy trong vụ án này, Phùng Văn D đã chấp hành biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc từ ngày 08/12/2025 đến ngày 14/4/2026 (là 128 ngày). Căn cứ quy định tại đoạn 2 khoản 2 Điều 116 và khoản 3 Điều 131 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2025), thời gian đã chấp hành biện pháp này được trừ vào thời hạn chấp hành hình phạt tù (1,5 ngày chấp hành biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc được tính bằng 01 ngày chấp hành hình phạt tù). Theo đó, 128 ngày được quy đổi thành 85 ngày tù (đã làm tròn) và được trừ vào thời hạn chấp hành hình phạt tù cho bị cáo.

[6]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố Phùng Văn D phạm tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 256a, Điều 38 và điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Xử phạt Phùng Văn D: 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 14/4/2026 và được trừ đi thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc đã được quy đổi là 85 (Tám mươi lăm) ngày tù.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc Phùng Văn D phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 17/7/2026) để yêu cầu Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử lại vụ án theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND Tp.HCM;
- VKSND Tp.HCM;
- CQCSĐT Công an Tp.HCM;
- Sở Tư pháp Tp.HCM;
- VKSND khu vực 13 -Tp.HCM;
- THADS Tp.HCM (Phòng THADS khu vực 13-Tp.HCM);
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Văn Duy

